|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM**  **BCH HỘI NÔNG DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**  \*  Số 99 - KH/HNDT | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Nam Định, ngày 25 tháng 8 năm 2016* |

**KẾ HOẠCH**

**Tuyên truyền, vận động nông dân sản xuất, kinh doanh sản phẩm**

**nông nghiệp bảo đảm an toàn (giai đoạn 2016 – 2020)**

Thực hiện Nghị quyết số 27 – NQ/HNDTW ngày 29/6/2016 của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam và Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 27/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định về tăng cường tuyên truyền, vận động nông dân sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông nghiệp bảo đảm an toàn, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện với các nội dung như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm chấp hành pháp luật an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng cho cán bộ, hội viên, nông dân. Tạo sự chuyển biến rõ nét trong nhận thức của nông dân về sản xuất, kinh doanh đảm bảo an toàn thực phẩm là bảo vệ sức khỏe, lợi ích cho bản thân và cộng đồng.

2. Đề ra nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để triển khai thực hiện có hiệu quả việc tham gia đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ sức khỏe nhân dân; phát huy truyền thống lao động sáng tạo của nông dân trong việc sản xuất nâng cao chất lượng sản phẩm nông nghiệp, góp phần phát triển nền nông nghiệp sạch bền vững, thân thiện với môi trường, đảm bảo yêu cầu hội nhập quốc tế và xây dựng tổ chức Hội vững mạnh.

3. Triển khai và thực hiện Nghị quyết phải được tiến hành đồng bộ, nghiêm túc, đảm bảo thiết thực, hiệu quả góp phần thực hiện thắng lợi các Nghị quyết của Đảng; Nghị quyết Đại hội VI Hội Nông dân Việt Nam; Nghị quyết Đại hội IX Hội Nông dân tỉnh.

**II. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát**

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm chấp hành pháp luật an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng cho cán bộ, hội viên, nông dân;

- Các cấp Hội tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, quảng bá, liên kết, giám sát nông dân sản xuất, kinh doanh tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp đảm bảo an toàn.

- Tạo sự chuyển biến rõ nét trong nhận thức của nông dân về sản xuất, kinh doanh đảm bảo an toàn thực phẩm là bảo vệ sức khỏe, lợi ích cho bản thân, gia đình và cộng đồng.

**2. Mục tiêu cụ thể**

- Đẩy mạnh phong trào nông dân sản xuất, kinh doanh tiêu dùng nông sản an toàn thực phẩm; xây dựng văn hóa *“Nông dân nói không với thực phẩm bẩn”*; xây dựng mô hình tổ, nhóm, tổ hợp tác nông dân sản xuất, kinh doanh nông sản an toàn.

- Chủ động, phối hợp, giám sát chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm. Tiến tới toàn thể hộ nông dân sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông nghiệp đảm bảo an toàn.

**Chỉ tiêu phấn đấu:**

***Năm 2016:***

- Phối hợp với các cấp, các ngành xây dựng kế hoạch vận động và giám sát đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm giai đoạn 2016 – 2020.

- Phối hợp với các ngành chức năng tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm, các kiến thức cơ bản để sản xuất, chế biến kinh doanh thực phẩm an toàn. Phấn đấu có ít nhất 90% cán bộ, hội viên nông dân tham gia.

***Năm 2017:***

- 100% cơ sở Hội và 90% chi, tổ Hội phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động và kiểm gia giám sát an toàn thực phẩm. Phấn đấu có 80% chi, tổ Hội tổ chức cho nông dân đăng ký và 70% số hộ nông dân sản xuất nông nghiệp, chế biến, kinh doanh thực phẩm cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

- 100% số xã được công nhân nông thôn mới phải đạt tiêu chí về an toàn thực phẩm.

***Năm 2019:***

- 100% cơ sở, chi, tổ Hội phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động và kiểm tra giám sát an toàn thực phẩm.

- Vận động ít nhất 80% số hộ hội viên nông dân có sản xuất nông nghiệp, chế biến, kinh doanh thực phẩm, cam kết và ít nhất 60% số hộ được công nhận sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

- Mỗi huyện, thành phố và mỗi cơ sở Hội xây dựng hoặc phối hợp xây dựng được ít nhất 01 mô hình sản xuất nông sản thực phẩm an toàn.

- 100% số xã được công nhân nông thôn mới phải đạt tiêu chí về an toàn thực phẩm.

***Năm 2020:***

- Vận động 100% số hộ hội viên nông dân có sản xuất nông nghiệp có sản xuất, chế biến kinh doanh thực phẩm cam kết và trên 70% số hộ được công nhận sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

- 100% số xã được công nhân nông thôn mới phải đạt tiêu chí về an toàn thực phẩm.

- Tổ chức tổng kết 5 năm đánh giá kết quả triển khai thực hiện kế hoạch. Tuyên dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu.

**III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

**1. Thông tin, tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của nông dân, tạo sự chuyển biến căn bản trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng sản phẩm nông nghiệp đảm bảo an toàn**

- Tăng cường tuyên truyền, vận động nông dân chấp hành các chủ trương của Đảng, chính sách và các qui định pháp luật của Nhà nước về sản xuất, kinh doanh, bảo quản, chế biến nông thủy sản an toàn trong các hội nghị, sinh hoạt chi tổ Hội, trên các phương tiện thông tin của Hội.

- Phối hợp với cơ quan chuyên môn mở các lớp dạy nghề và tập huấn phổ biến kiến thức, hướng dẫn cho nông dân sử dụng đúng quy định, kỹ thuật thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi và phân bón trong sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm.

- Phát động phong trào rộng khắp trong nông dân về sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng nông sản thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng.

- Hàng năm tổ chức cho hội viên, nông dân đăng ký và ký cam kết thực hiện nội dung 3 không:

*+ Không sử dụng chất cấm trong chăn nuôi, trồng trọt;*

*+ Không dùng chất cấm trong bảo quản, chế biến thực phẩm;*

*+ Không tiêu dùng thực phẩm bẩn.*

Cuối năm có bình xét công nhận những hộ đạt, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc. Đây là căn cứ để bình xét công nhận hộ nông dân đạt tiêu chuẩn văn hóa.

**2. Xây dựng và nhân rộng các mô hình nông nghiệp, thủy hải sản an toàn; quảng bá, hỗ trợ nông dân tiêu thụ nông sản an toàn**

- Các chương trình, dự án, mô hình về chăn nuôi, trồng trọt, thủy sản do các cấp Hội triển khai, thực hiện phải đảm bảo quy trình, kỹ thuật an toàn thực phẩm; phong trào sản xuất kinh doanh giỏi phải gắn với đảm bảo an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường.

- Duy trì, nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp đảm bảo tiêu chuẩn an toàn thực phẩm, ứng dụng chế phẩm sinh học, sản xuất nông nghiệp hữu cơ, ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến; mô hình tổ, nhóm, tổ hợp tác, hợp tác xã sản xuất, kinh doanh nông sản an toàn.

 - Phối hợp với các cấp, các ngành, các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước tạo điều kiện kỹ thuật, chuyên môn, huy động nguồn lực xây dựng các mô hình sản xuất, chế biến, kinh doanh nông sản an toàn; chủ động phối hợp, hỗ trợ chứng nhận các hộ nông dân, tổ, nhóm, hợp tác sản xuất, kinh doanh nông sản an toàn. Phối hợp 10 tỉnh thuộc cụm khu vực đồng bằng sông Hồng về tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu tiêu thụ sản phẩm cho nông dân.

- Phối hợp tổ chức các sự kiện, hội chợ, bình chọn, quảng bá, tôn vinh nông dân có thành tích xuất sắc, tôn vinh sản phẩm nông nghiệp chất lượng an toàn; hỗ trợ nông dân xây dựng chuỗi cung ứng sản phẩm nông nghiệp an toàn.

- Chủ động xây dựng mô hình tổ hợp tác sản xuất an toàn theo chuỗi liên kết, hỗ trợ cho các tổ hợp tác về KHKT, giống, vốn, vật tư, phân bón, nguồn vốn từ quỹ HTND và các nguồn vốn khác... để các tổ hợp tác hoạt động có hiệu quả.

- Hàng năm mỗi huyện, thành Hội và mỗi cơ sở Hội xây dựng hoặc phối hợp xây dựng được ít nhất 01 mô hình sản xuất nông sản thực phẩm an toàn và bảo vệ môi trường.

**3. Tham gia giám sát việc chấp hành pháp luật an toàn thực phẩm ở nông thôn**

- Các cấp Hội căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp giám sát việc thực hiện pháp luật về sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp giai đoạn (2014 – 2020) theo Chương trình phối hợp số 06/HNDT-MTTQ-SNN&PTNT-SCT ngày 04/02/2015 giữa Hội Nông dân tỉnh với Ủy ban MTTQ tỉnh, Sở Nông nghiệp & PTNT, Sở Công thương tỉnh.

- Cử đại diện tham gia đoàn kiểm tra giám sát về an toàn thực phẩm theo đề nghị của các ngành chức năng trong quá trình chăn nuôi, trồng trọt, bảo quản, chế biến bảo đảm an toàn nông sản thực phẩm của các hộ nông dân.

- Vận động nông dân tích cực đấu tranh, phát hiện, tố giác với các hành vi vi phạm an toàn thực phẩm, đặc biệt các hành vi sử dụng chất cấm trong sản xuất, chế biến, kinh doanh nông sản thực phẩm.

- Tham gia phản biện, góp ý xây dựng chính sách bảo vệ quyền lợi chính đáng cho nông dân, đề xuất biện pháp xử lý các tổ chức, cá nhân thông tin sai sự thật gây thiệt hại đến sản xuất, kinh doanh của nông dân.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Hội Nông dân tỉnh**

- Chọn 01 cơ sở của 01 huyện để xây dựng mô hình về tuyên truyền, vận động nông dân sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông nghiệp bảo đảm an toàn có ký cam kết, bình xét công nhận để rút kinh nghiệm nhân ra diện rộng. Thời gian thực hiện trong năm 2016.

- Các ban chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và các giải pháp cụ thể trong Kế hoạch xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm, cụ thể hóa thành các chương trình công tác của Ban.

- Giao Ban Kinh tế - Xã hội, Hội Nông dân tỉnh tham mưu tổ chức thực hiện Kế hoạch, in bản cam kết; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ tỉnh Hội và các ngành liên quan, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cuối năm 2020 tổ chức hội nghị tổng kết, biểu dương các đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc.

**2. Hội Nông dân các huyện, thành phố**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, nội dung kế hoạch, đặc điểm tình hình của địa phương xây dựng kế hoạch thực hiện của huyện, thành Hội và triển khai sâu rộng tới các cơ sở, chi Hội. Định kỳ hàng quý, sáu tháng, năm gửi báo cáo kết quả thực hiện về Hội Nông dân tỉnh (qua Ban Kinh tế - Xã hội).

- Mỗi huyện, thành phố và mỗi cơ sở Hội xây dựng hoặc phối hợp xây dựng được ít nhất 01 mô hình sản xuất nông sản thực phẩm an toàn.

- Cuối năm 2020 tổ chức hội nghị tổng kết, biểu dương các đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc.

- Tranh thủ sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, sự hỗ trợ, tạo điều kiện của các cấp chính quyền và phối hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể để triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Nghị quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - UBND tỉnh (Qua Sở Y tế)  **-** Ban xã hội - dân số, gia đình TW Hội  - TT tỉnh Hội  - Các ban tỉnh Hội  - HND các huyện, thành phố  - - Lưu VF, Ban KT - XH | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  PHÓ CHỦ TỊCH  **Tô Xuân Hiệp** |